

Nghệ An, ngày 08 tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra hồ sơ tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1, năm 2022

I. Đặc điểm tình hình

Thực hiện các Quyết định số 1750/QĐ-ĐHV ngày 19/7/2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Vinh về việc thành lập Đoàn kiểm tra, rà soát quy trình tuyển sinh đào tạo trình độ sau đại học năm 2022 tại Trường Đại học Vinh, Quyết định số 2122/QĐ-ĐHV ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc thành lập Tổ kiểm tra hồ sơ tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2022. Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra, rà soát từ ngày 20/7/2022 đến ngày 31/8/2022, Đoàn kiểm tra xin báo cáo Hiệu trưởng Nhà trường kết quả kiểm tra như sau:

+ Số chuyên ngành đã kiểm tra: 34

+ Số hồ sơ: 1018

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

Căn cứ vào các yêu cầu về đối tượng, điều kiện dự tuyển theo Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT và Thông báo 51 ngày 28/3/2022 của Trường Đại học Vinh, Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra, rà soát hồ sơ tuyển sinh. Kết quả kiểm tra như sau:

1. Có 377 hồ sơ đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về đối tượng, điều kiện dự tuyển theo quy định tại TB51 và TT 23/2021 .

2. Có 641 hồ sơ chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định tại các TB51 và TT 23/2021. Số lượng cụ thể như sau:

2.1. Hồ sơ chưa công chứng

TT	Chuyên ngành	Số lượng	Ghi chú
1	Chính trị học	03	
2	Công nghệ Thông tin	01	
3	Lý thuyết xác suất thống kê toán học	01	
4	Lý luận & PPDH bộ môn Vật lý	01	
5	Lý luận & PPDH bộ môn ngữ văn	01	
6	Toán giải tích	01	
7	Quản lý giáo dục	04	
8	LL&PPDH bộ môn Toán	01	
9	Giáo dục học (GDTH)	01	

10	Lý luận &PP DH BM Tiếng Anh	01	
11	Lý luận & Lịch sử NN&PL	01	
	Tổng cộng	16	

2.2. Hồ sơ không thuộc đối tượng tuyển sinh

TT	Chuyên ngành	Số lượng	Ghi chú
1	Đại số và Lý thuyết số	01	- Bằng TN ĐH SP KT Nông Lâm
2	Lý luận & Lịch sử NN&PL	02	- Nguyễn Thị Thuỷ (Ngành Kế toán) - Lê Lan Chi (Có 2 bằng ĐH: Ngành Xã hội học, Kinh tế chính trị)
	Tổng cộng	03	

2.3. Hồ sơ thiếu bằng Đại học

TT	Chuyên ngành	Số lượng	Ghi chú
1	Quản lý giáo dục	01	
2	Giáo dục học (GDTH)	04	
3	Hoá phân tích	02	
4	Quản lý kinh tế	01	
5	Chính trị học	04	
6	Quản trị kinh doanh	01	
7	Lý luận &PP DH BM Tiếng Anh	06	
8	Lý luận & Lịch sử NN&PL	13	
9	Kinh tế chính trị	08	
	Tổng:	40	

2.4. Hồ sơ thiếu bằng điểm toàn khoá

TT	Chuyên ngành	Số lượng	Ghi chú
1	Quản lý giáo dục	08	
2	LL&PPDH bộ môn Toán	02	
3	Giáo dục học (GDTH)	09	
4	Quang học	01	
5	Lý luận & PPDH bộ môn ngữ văn	02	
6	Quản lý kinh tế	06	
7	Giáo dục mầm non	03	

8	Lý luận &PP DH BM Tiếng Anh	06	
9	Lý luận & Lịch sử NN&PL	13	
10	Kinh tế chính trị	08	
11	QLKT	05	
12	Toán giải tích	02	
13	PP Sinh	05	
14	PP Hóa	02	
15	KTXD	02	
16	Văn học Việt Nam	01	
17	Thực vật học	01	
18	Lịch sử Thế giới	01	
19	Chính trị học	11	
20	Công nghệ Thông tin	01	
21	Đại số và Lý thuyết số	03	
22	Động vật học	01	
23	Quản trị kinh doanh	04	
	Tổng	97	

2.5. Hồ sơ thiếu sơ yếu lý lịch hoặc có nhưng chưa có xác nhận địa phương, cơ quan quản lý:

TT	Chuyên ngành	Số lượng	Ghi chú
1	Thực vật học	01	
2	Lịch sử Thế giới	01	
3	Chính trị học	14	
4	Công nghệ Thông tin	05	
5	Đại số và Lý thuyết số	01	
6	Động vật học	01	
7	Quản trị kinh doanh	07	
8	QLKT	12	
9	Toán giải tích	01	
10	PP Sinh	06	
11	PP Hóa	11	
12	KTXD	04	
13	Văn học Việt Nam	04	

14	Quản lý giáo dục	15	
15	LL&PPDH bộ môn Toán	15	
16	Giáo dục học (GDTH)	47	
17	Hoá hữu cơ	02	
18	Hoá phân tích	03	
19	Giáo dục thể chất	04	
20	Giáo dục mầm non	03	
21	Lý luận &PP DH BM Tiếng Anh	14	
22	Lý luận & Lịch sử NN&PL	17	
23	Kinh tế chính trị	17	
24	LL và PP dạy học BM GDCT	05	
25	Quản trị Kinh Doanh	05	
26	Khoa học Cây trồng	01	
	Tổng cộng	216	

2.6. Hồ sơ thiếu giấy khám sức khỏe hoặc giấy khám sức khỏe không còn giá trị (quá thời gian quy định):

TT	Chuyên ngành	Số lượng	Ghi chú
1	Lịch sử Thế giới	01	
2	LL Văn học	01	
3	Chính trị học	17	
4	Công nghệ Thông tin	05	
5	Đại số và Lý thuyết số	03	
6	Động vật học	01	
7	Quản trị kinh doanh	11	
8	QLKT	16	
9	PP Sinh	07	
10	PP Hóa	06	
11	KTXD	01	
12	VHVN	04	
13	Quản lý giáo dục	10	
14	LL&PPDH bộ môn Toán	10	
15	Giáo dục học (GDTH)	37	

16	Hoá phân tích	03	
17	Giáo dục thể chất	05	
18	Giáo dục mầm non	06	
19	Lý luận &PP DH BM Tiếng Anh	12	
20	Lý luận & Lịch sử NN&PL	13	
21	Kinh tế chính trị	21	
22	LL và PP dạy học BM GDCT	04	
23	Hóa vô cơ	02	
24	Khoa học Cây trồng	05	
25	Quản trị Kinh doanh	05	
	Tổng	206	

2.7. Hồ sơ thiếu ảnh

TT	Chuyên ngành	Số lượng	Ghi chú
1	Lý luận &PP DH BM Tiếng Anh	03	
2	Lý luận & Lịch sử NN&PL	01	
3	Kinh tế chính trị	09	
4	LL và PP dạy học BM GDCT	01	
5	Khoa học Cây trồng	05	
6	Quản trị Kinh doanh	04	
	Tổng	23	

2.8. Hồ sơ thiếu Quyết định bổ nhiệm hoặc quy hoạch (thuộc ngành QLGD):

TT	Chuyên ngành	Số lượng	Ghi chú
1	Quản lý giáo dục	18	
	Tổng	18	

2.9. Hồ sơ thiếu Chứng chỉ NVSP (thuộc ngành LL&PP Dạy học...):

TT	Chuyên ngành	Số lượng	Ghi chú
1	Lý luận &PP DH BM Tiếng Anh	07	
	Tổng cộng	07	

2.10. Hồ sơ thiếu chứng chỉ ngoại ngữ (hoặc chứng nhận của trường ĐH Vinh) hoặc chứng chỉ ngoại ngữ hết hạn, chứng chỉ do đơn vị không đủ điều kiện cấp

TT	Chuyên ngành	Số lượng	Ghi chú
1	Chính trị học	11	
2	Công nghệ Thông tin	01	
3	Đại số và Lý thuyết số	02	
4	Quản trị kinh doanh	04	
5	Lý thuyết xác suất thống kê toán học	03	
6	Lý luận & PPDH bộ môn Vật lý	01	
7	Quang học	05	
8	Lý luận & PPDH bộ môn ngữ văn	04	
9	Quản lý kinh tế	05	
10	QLKT	07	
11	Toán giải tích	01	
12	PP Sinh	01	
13	PP Hóa	02	
14	KTXD	04	
15	VHVN	01	
16	Quản lý giáo dục	11	
17	Giáo dục học (GDTH)	22	
18	Hoá hữu cơ	02	
19	Hoá phân tích	01	
20	Giáo dục thể chất	01	
21	Giáo dục mầm non	03	
22	Lý luận &PP DH BM Tiếng Anh	06	
23	Lý luận & Lịch sử NN&PL	24	
24	Kinh tế chính trị	09	
25	Hóa vô cơ	02	
26	Quản trị Kinh doanh	01	
	Tổng	137	

2.11. Đối tượng chưa hoàn thành bổ túc kiến thức

TT	Chuyên ngành	Số lượng	Ghi chú
1	Chính trị học	20	
2	Công nghệ Thông tin	07	
3	Động vật học	01	

4	Quản trị kinh doanh	9	
5	Quản lý kinh tế	03	
6	QLKT	04	
7	Quản lý giáo dục	2	
8	Giáo dục học (GDTH)	3	
9	Lý luận & Lịch sử NN&PL	01	
10	Kinh tế chính trị	04	
	Tổng cộng	54	

3. Kết luận

- Có 377 hồ sơ của các thí sinh đủ các điều kiện theo quy định. Đề nghị nhà trường cho phép các thí sinh được tham gia xét tuyển kỳ thi tuyển sinh Sau đại học đợt 1 năm 2022.

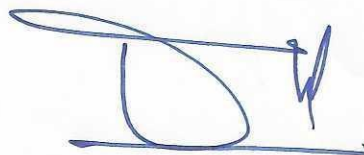
- Có 641 hồ sơ của các thí sinh còn thiếu, chưa nộp đủ các giấy tờ cần thiết theo quy định, đề nghị phòng Đào tạo Sau đại học liên hệ thí sinh cung cấp minh chứng chuyên Đoàn kiểm tra đối chiếu.

Trên đây là Báo cáo kết quả kiểm tra hồ sơ dự thi tuyển sinh Sau đại học đợt 1 năm 2022, đoàn kiểm tra xin báo cáo Hội đồng tuyển sinh.

Nơi nhận:

- HĐTS SDH;
- Hiệu trưởng (để b/c);
- Phòng ĐT SDH (để t/h);
- Lưu: Đoàn kiểm tra .

TRƯỞNG ĐOÀN KIỂM TRA



Nguyễn Văn Phú